

BẢN TIN PHÁP LUẬT

Tháng 12/2024



MỤC LỤC

A. VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI BAN HÀNH

1. Luật Bảo hiểm y tế sửa đổi 2024 số 51/2024/QH15 Quốc hội ban hành ngày 27/11/2024
2. Luật công chứng năm 2024 số 46/2024/QH15 Quốc hội ban hành ngày 26/11/2024
3. Luật sửa đổi Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đấu thầu số 57/2024/QH15 Quốc hội ban hành ngày 29/11/2024
4. Luật Thuế giá trị gia tăng của Quốc hội, số 48/2024/QH15 ban hành ngày 26/11/2024
5. Luật Điện lực của Quốc hội, số 61/2024/QH15 ban hành ngày 30/11/2024
6. Luật số 56/2024/QH15 năm 2024 sửa đổi Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước do Quốc hội ban hành ngày 29/11/2024
7. Thông tư 61/2024/TT-BGTVT của Bộ Giao thông Vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 18/2021/TT-BGTVT ngày 14/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ đường thủy nội địa ban hành ngày 19/12/2024

MỤC LỤC

B. CÁC CÔNG VĂN HƯỚNG DẪN GIẢI ĐÁP

1. Công văn 5382/TCT-CS ngày 21/11/2024 của Tổng cục Thuế về chính sách thuế
2. Công văn 5443/TCT-CS ngày 25/11/2024 của Tổng cục Thuế về chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp
3. Công văn 2615/CTCMA-TTHT ngày 25/11/2024 của Cục Thuế tỉnh Cà Mau về chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế
4. Công văn 5309/TCT-KK ngày 19/11/2024 của Tổng cục Thuế về việc xác định kỳ hoàn thuế giá trị gia tăng
5. Công văn 9946/CTQNI-TTHT ngày 06/11/2024 của Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh về chính sách thuế giá trị gia tăng
6. Công văn 5512/TCT-CS ngày 27/11/2024 của Tổng cục Thuế về chính sách thuế giá trị gia tăng
7. Công văn 5510/TCT-CS ngày 27/11/2024 của Tổng cục Thuế về chính sách thuế giá trị gia tăng

A. VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI BAN HÀNH



Ngày 27/11/2024, Quốc hội đã biểu quyết thông qua Luật Bảo hiểm y tế sửa đổi 2024, trong đó có một số điểm mới đáng chú ý.

Một số điểm mới của Luật Bảo hiểm y tế sửa đổi 2024

- Sửa đổi, bổ sung đối tượng tham gia BHYT bắt buộc. Cụ thể, bổ sung thêm một số đối tượng tham gia BHYT bắt buộc như:

+ Nhân viên y tế thôn bản, cô đỡ thôn bản;

+ Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;

+ Người từ đủ 75 tuổi trở lên đang hưởng trợ cấp tuất hằng tháng, người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ cận nghèo đang hưởng trợ cấp tuất hằng tháng; ...

Theo đó, Luật Bảo hiểm y tế sửa đổi 2024 đã bổ sung các đối tượng được Luật khác quy định, bổ sung.

Ngoài ra, còn sửa đổi, bổ sung mức đóng và trách nhiệm đóng bảo hiểm y tế.

- Quy định về đăng ký khám bệnh, chữa bệnh BHYT ban đầu, chuyển người bệnh giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh BHYT theo cấp chuyên môn kỹ thuật phù hợp với Luật Khám bệnh, chữa bệnh 2023.

- Áp dụng mức hưởng BHYT khi thực hiện thông cấp khám bệnh, chữa bệnh BHYT theo hướng không phân biệt địa giới hành chính theo tỉnh, giữ ổn định tỷ lệ mức hưởng BHYT như quy định hiện hành và mở rộng với một số trường hợp đặc biệt như bệnh hiếm, bệnh hiếm nghèo, bệnh cần phẫu thuật hoặc sử dụng kỹ thuật cao được quỹ bảo hiểm y tế thanh toán 100% chi phí khám bệnh, chữa bệnh theo tỷ lệ phần trăm mức hưởng quy định và cho phép người bệnh tiếp cận cơ sở khám chữa bệnh chuyên sâu mà không cần chuyển tuyến.

Đồng thời, bổ sung quyền lợi cho người có thẻ BHYT, trong đó có điều trị lác, tật khúc xạ của mắt cho người dưới 18 tuổi.

- Bổ sung quy định về cấp BHYT điện tử, quy định kiểm toán nhà nước kiểm toán Báo cáo quyết toán chi tổ chức và hoạt động BHYT của cơ quan BHXH hằng năm để đồng bộ với Luật BHXH.

- Bổ sung quy định cụ thể về chậm đóng, trốn đóng BHYT và hình thức xử lý khi chậm đóng, trốn đóng bảo hiểm y tế. Cơ quan, tổ chức, người sử dụng lao động có trách nhiệm đóng bảo hiểm y tế mà không đóng hoặc đóng không đầy đủ theo quy định của pháp luật thì sẽ bị xử lý như sau:

- + Bất buộc đóng đủ số tiền chậm đóng, trốn đóng; Nộp số tiền bằng 0,03%/ngày tính trên số tiền bảo hiểm y tế chậm đóng, trốn đóng và số ngày chậm đóng, trốn đóng vào quỹ bảo hiểm y tế;
- + Xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật;
- + Không xem xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

Ngày 26/11/2024 Luật Công chứng 2024 đã được Quốc hội thông qua, có hiệu lực từ ngày 01/7/2025, theo đó :

Tiêu chuẩn bổ nhiệm công chứng viên

Theo đó, tiêu chuẩn bổ nhiệm công chứng viên từ ngày 1/7/2025 như sau:

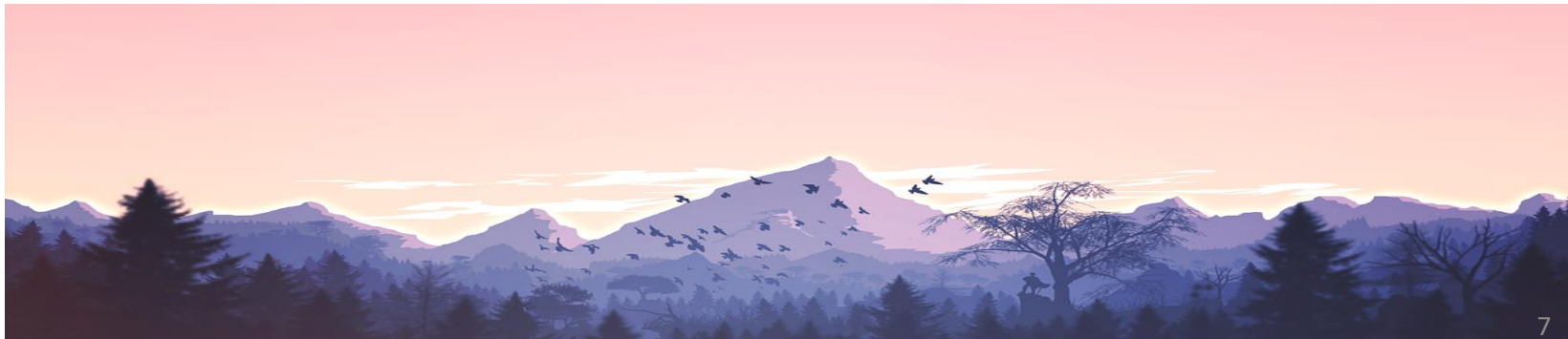
Người có đủ các tiêu chuẩn sau đây thì được xem xét bổ nhiệm công chứng viên:

- Là công dân Việt Nam không quá 70 tuổi;
- Thường trú tại Việt Nam, tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, có phẩm chất đạo đức tốt và bảo đảm sức khỏe để hành nghề công chứng;
- Có bằng cử nhân luật hoặc thạc sĩ luật hoặc tiến sĩ luật;
- Có thời gian công tác pháp luật từ đủ 03 năm trở lên tại cơ quan, tổ chức sau khi có bằng cử nhân luật hoặc thạc sĩ luật hoặc tiến sĩ luật;
- Tốt nghiệp khóa đào tạo nghề công chứng;
- Đạt yêu cầu kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng.

Đào tạo nghề công chứng

- Người có bằng cử nhân luật hoặc thạc sĩ luật hoặc tiến sĩ luật được đăng ký tham dự khóa đào tạo nghề công chứng tại cơ sở đào tạo nghề công chứng.
- Thời gian đào tạo nghề công chứng là 12 tháng, trừ trường hợp dưới đây

- Những người sau đây có thời gian đào tạo nghề công chứng là 06 tháng:
 - + Người đã có thời gian từ đủ 05 năm trở lên làm thẩm phán; kiểm sát viên; điều tra viên; thẩm tra viên chính ngành Tòa án; chấp hành viên trung cấp, thẩm tra viên chính thi hành án dân sự; kiểm tra viên chính ngành kiểm sát; trợ giúp viên pháp lý hạng II; thanh tra viên chính ngành tư pháp; chuyên viên chính, pháp chế viên chính, nghiên cứu viên chính, giảng viên chính trong lĩnh vực pháp luật;
 - + Thừa phát lại, luật sư, đấu giá viên đã hành nghề từ đủ 05 năm trở lên;
 - + Giáo sư, phó giáo sư chuyên ngành luật; tiến sĩ luật;
 - + Người đã là thẩm tra viên cao cấp ngành Tòa án; chấp hành viên cao cấp, thẩm tra viên cao cấp thi hành án dân sự; kiểm tra viên cao cấp ngành kiểm sát; trợ giúp viên pháp lý hạng I; thanh tra viên cao cấp ngành tư pháp; chuyên viên cao cấp, pháp chế viên cao cấp, nghiên cứu viên cao cấp, giảng viên cao cấp trong lĩnh vực pháp luật.
- Người hoàn thành chương trình đào tạo nghề công chứng được cơ sở đào tạo nghề công chứng cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp khóa đào tạo nghề công chứng.
- Chính phủ quy định về cơ sở đào tạo nghề công chứng.
- Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về chương trình khung đào tạo nghề công chứng và việc công nhận tương đương đối với người được đào tạo nghề công chứng ở nước ngoài.



Ngày 29/11/2024, Quốc hội đã thông qua Luật sửa đổi Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu 2024 (Luật số 57/2024/QH15).

Sửa đổi 04 Luật có liên quan đến đầu tư, đấu thầu

Cụ thể, Luật số 57/2024/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của các luật sau đây:

- Luật Quy hoạch 2017;
- Luật Đầu tư 2020;
- Luật PPP 2020;
- Luật Đấu thầu 2023.

Ngoài ra, Luật số 57/2024/QH15 còn bãi bỏ Điều 39, 40 Luật Thủ đô 2024.

Luật số 57/2024/QH15 có hiệu lực thi hành từ ngày 15/01/2025, trừ trường hợp sau đây:

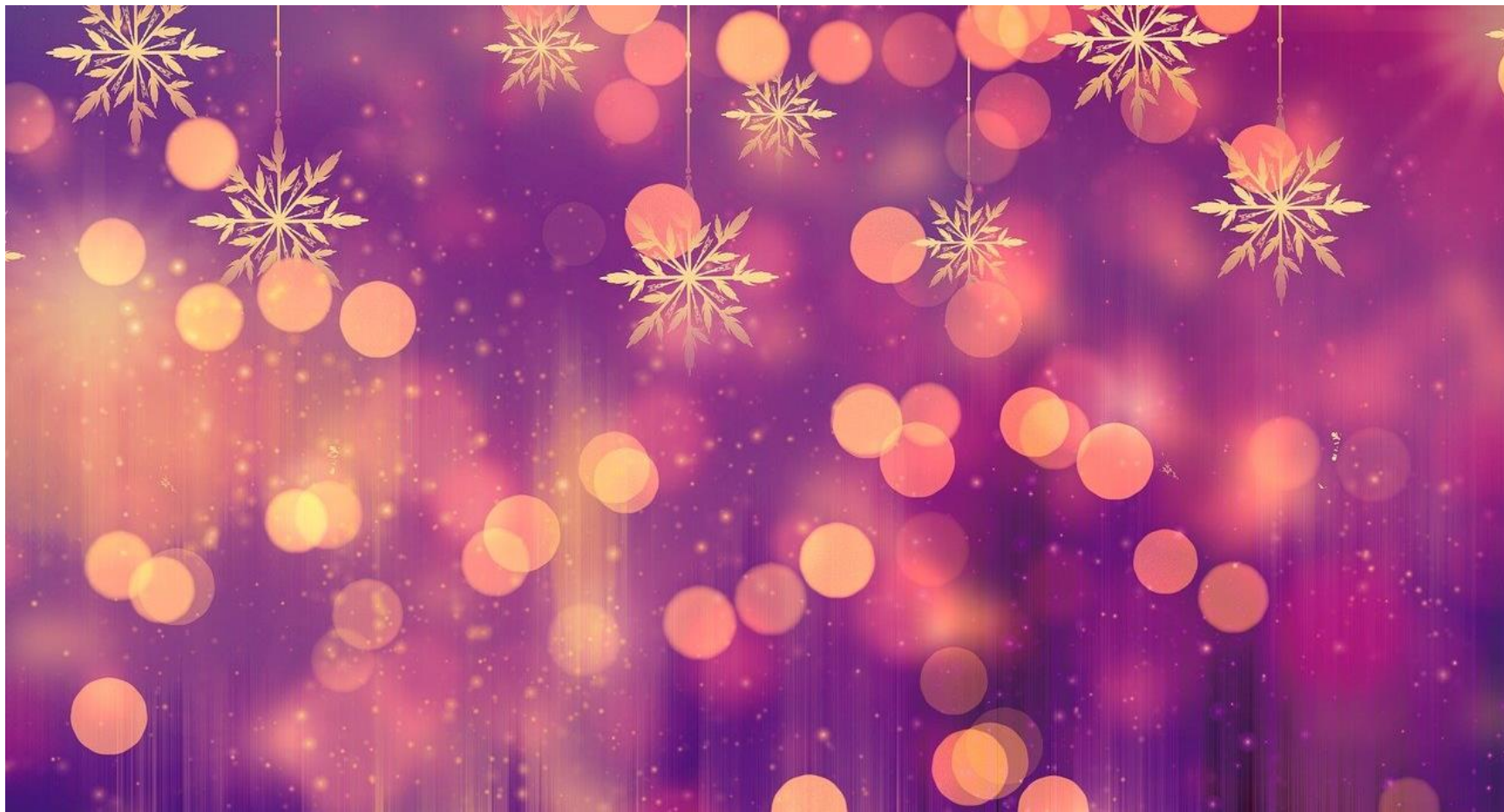
- Việc thực hiện hợp đồng BT thanh toán bằng quỹ đất và hợp đồng BT thanh toán bằng ngân sách nhà nước quy định tại điểm b khoản 12 Điều 3 của Luật số 57/2024/QH15 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025.
- Quy định tại điểm a khoản 19 và khoản 20 Điều 1; khoản 2 Điều 2; các điểm b, c và d khoản 11 Điều 2 của Luật số 57/2024/QH15 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025.

Thủ tục đầu tư đặc biệt

Theo đó, Luật số 57/2024/QH15 bổ sung Điều 36a (Thủ tục đầu tư đặc biệt) vào sau Điều 36 trong Mục 2 Chương IV Luật Đầu tư 2020.

Cụ thể, trừ các dự án đầu tư quy định tại Điều 30 của Luật Đầu tư 2020, nhà đầu tư được quyền lựa chọn đăng ký đầu tư theo quy định tại Điều 36a đối với các dự án tại khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung, khu thương mại tự do và khu chức năng trong khu kinh tế trong các lĩnh vực sau đây:

- Đầu tư xây dựng trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm nghiên cứu và phát triển (R&D); đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp mạch tích hợp bán dẫn, công nghệ thiết kế, chế tạo linh kiện, vi mạch điện tử tích hợp (IC), điện tử linh hoạt (PE), chip, vật liệu bán dẫn;
- Đầu tư trong lĩnh vực công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển, sản xuất sản phẩm thuộc danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.



Ngày 26/11/2024, Quốc hội đã thông qua Luật Thuế giá trị gia tăng của Quốc hội, số 48/2024/QH15. Dưới đây là một số nội dung đáng chú ý:

1. Bổ sung thêm một số đối tượng áp dụng thuế suất 0%, cụ thể là:

- Vận tải quốc tế;
- Hoạt động xây dựng, lắp đặt ở nước ngoài, trong khu phi thuế quan;
- Hàng hóa đã bán tại khu vực cách ly cho cá nhân (người nước ngoài hoặc người Việt Nam) đã làm thủ tục xuất cảnh; hàng hóa đã bán tại cửa hàng miễn thuế;
- Dịch vụ xuất khẩu bao gồm: dịch vụ cung cấp trực tiếp cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và được tiêu dùng ở ngoài Việt Nam; dịch vụ cung cấp trực tiếp cho tổ chức ở trong khu phi thuế quan và được tiêu dùng trong khu phi thuế quan phục vụ trực tiếp cho hoạt động sản xuất xuất khẩu.

2. Bổ sung giá tính thuế đối với hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại. Theo đó, đối với hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại theo quy định của pháp luật về thương mại, giá tính thuế được xác định bằng không (0).

3. Thời điểm xác định thuế giá trị gia tăng được quy định như sau:

- Đối với hàng hóa là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho người mua hoặc thời điểm lập hóa đơn, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền;
- Đối với dịch vụ là thời điểm hoàn thành việc cung cấp dịch vụ hoặc thời điểm lập hóa đơn cung cấp dịch vụ, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.

4. Bổ sung thêm trường hợp hoàn thuế, đó là: Cơ sở kinh doanh trong tháng, quý có hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu nếu có số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ hết từ 300 triệu đồng trở lên thì được hoàn thuế giá trị gia tăng theo tháng, quý, trừ trường hợp hàng hoá nhập khẩu sau đó xuất khẩu sang nước khác.

Luật này có hiệu lực kể từ ngày 01/07/2025.

Ngày 30/11/2024, Quốc hội đã thông qua Luật Điện lực, số 61/2024/QH15. Dưới đây là một số nội dung đáng chú ý:

1. Giá bán điện thực hiện theo cơ chế thị trường có sự điều tiết giá của Nhà nước phù hợp với cấp độ thị trường điện cạnh tranh. Đồng thời, thực hiện cơ cấu biểu giá bán lẻ điện hợp lý và giảm dần, tiến tới xóa bỏ bù chéo giá điện giữa các nhóm khách hàng không tham gia thị trường bán lẻ điện cạnh tranh khi chưa đủ điều kiện tham gia hoặc không lựa chọn tham gia mua bán điện trên thị trường bán lẻ điện cạnh tranh.
2. Giảm dần, tiến tới xóa bỏ bù chéo giá điện giữa các nhóm khách hàng, vùng, miền phù hợp với cấp độ thị trường điện cạnh tranh; bảo đảm quyền tự quyết định giá mua điện, giá bán điện không vượt quá khung giá điện, cơ cấu biểu giá bán lẻ điện do Nhà nước quy định. Giá điện bảo đảm thực hiện công khai, minh bạch, bình đẳng, không phân biệt đối xử giữa các đơn vị điện lực; xây dựng cơ chế giá điện phù hợp đối với các nhóm khách hàng đặc thù theo các chủ trương của Nhà nước phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội ở từng thời kỳ.
3. Chính sách phát triển điện vùng nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn bao gồm:
 - Ưu tiên ngân sách Nhà nước, kết hợp huy động các nguồn lực trong nước và nước ngoài cho đầu tư phát triển nguồn điện, lưới điện bảo đảm cung cấp điện an toàn, thường xuyên, tin cậy cho các hộ gia đình và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh tại địa phương;
 - Ưu đãi về đầu tư, tài chính và ưu đãi, hỗ trợ khác đối với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài xây dựng công trình nguồn điện, lưới điện, kinh doanh cấp điện cho các hộ gia đình bảo đảm bền vững và hiệu quả.
4. Nhà nước sẽ thực hiện hỗ trợ tiền điện như sau:
 - Ngân sách Nhà nước hỗ trợ tiền điện cho mục đích sinh hoạt đối với hộ nghèo, hộ chính sách xã hội theo tiêu chí, cơ chế do Thủ tướng Chính phủ quy định phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ;
 - Chính phủ ban hành phương án hỗ trợ giảm tiền điện trong trường hợp có sự cố, thảm họa theo quy định của Luật Phòng thủ dân sự để ổn định phát triển kinh tế - xã hội.

Luật này có hiệu lực kể từ ngày 01/02/2025.

Ngày 29/11/2024, Quốc hội đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính (Luật số 56/2024/QH15).

Bổ sung quy định về quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử

Đáng chú ý, Luật số 56/2024/QH15 đã sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế 2019. Trong đó, có quy định liên quan đến việc quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử. Cụ thể:

Đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số và các dịch vụ khác được thực hiện bởi nhà cung cấp ở nước ngoài thì nhà cung cấp ở nước ngoài có nghĩa vụ trực tiếp hoặc ủy quyền thực hiện đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế tại Việt Nam theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Đối với hộ, cá nhân có hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số thì tổ chức là nhà quản lý sàn giao dịch thương mại điện tử, nhà quản lý nền tảng số có chức năng thanh toán (bao gồm cả tổ chức trong nước và nước ngoài) và các tổ chức có hoạt động kinh tế số khác theo quy định của Chính phủ thực hiện khấu trừ, nộp thuế thay, kê khai số thuế đã khấu trừ cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

Trường hợp hộ, cá nhân có hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số không thuộc đối tượng được khấu trừ, nộp thuế thay thì có nghĩa vụ trực tiếp đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế.

Chính phủ quy định chi tiết phạm vi trách nhiệm và cách thức các tổ chức quản lý sàn giao dịch thương mại điện tử, quản lý nền tảng số và các tổ chức có hoạt động kinh tế số khác thực hiện khấu trừ, nộp thuế thay, kê khai số thuế đã khấu trừ đối với các giao dịch kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số của các hộ, cá nhân; về hồ sơ, thủ tục khai thuế, nộp thuế và hoàn thuế của các hộ, cá nhân có hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số.

Ngày 19/12/2024, Bộ Giao thông Vận tải đã ra Thông tư 61/2024/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 18/2021/TT-BGTVT ngày 14/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ đường thủy nội địa. Dưới đây là các nội dung chính:

1. Cảng vụ đường thủy nội địa là cơ quan thực hiện chức năng quản lý Nhà nước chuyên ngành về giao thông vận tải đường thủy nội địa tại cảng, bến thủy nội địa (sau đây viết tắt là cảng, bến), khu neo đậu; trên luồng, tuyến khi có sự phân công của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải nhằm bảo đảm việc chấp hành quy định của pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa và bảo vệ môi trường.

2. Sửa đổi cơ cấu tổ chức của Cảng vụ đường thủy nội địa thành:

Phòng Tổ chức - Hành chính;

Phòng Tài chính - Kế toán;

Phòng An toàn;

Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng.

3. Nội dung “Cảng, bến, khu neo đậu khác do Bộ Giao thông vận tải quyết định” không còn nằm trong phạm vi quản lý của Cảng vụ đường thủy nội địa.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 15/02/2025.

B. CÁC CÔNG VĂN HƯỚNG DẪN GIẢI ĐÁP



Ngày 21/11/2024 Tổng cục Thuế ban hành Công văn 5382/TCT-CS về chính sách thuế, theo đó :

Trường hợp doanh nghiệp thực tế phát sinh khoản chi liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, có hóa đơn, chứng từ theo quy định, không thuộc các khoản chi không được trừ (trong đó có khoản tiền phạt về vi phạm hành chính) thì được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Ngày 25/11/2024 Tổng cục Thuế ban hành Công văn 5443/TCT-CS về chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp, theo đó :

Giấy xác nhận ưu đãi sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển là cơ sở để áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo điều kiện công nghiệp hỗ trợ. Việc xác định thời điểm áp dụng ưu đãi thuế TNDN đối với sản phẩm công nghiệp hỗ trợ căn cứ thời điểm sản phẩm được cấp Giấy xác nhận ưu đãi của Bộ Công thương

Ngày 25/11/2024 Cục Thuế tỉnh Cà Mau ban hành Công văn 2615/CTCMA-TTHT về chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế, theo đó :

Khoản chi cho khách hàng trúng thưởng Chương trình khuyến mại của Công ty là khoản chi liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh; là khoản chi được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế.

Cục Thuế tỉnh Cà Mau khuyến cáo: Chứng từ khấu trừ thuế thu nhập cá nhân đối với khách hàng là cá nhân trúng thưởng, không phải là chứng từ để hạch toán chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp.

Ngày 19/11/2024 Tổng cục Thuế ban hành Công văn 5309/TCT-KK về việc xác định kỳ hoàn thuế giá trị gia tăng, theo đó :

Trường hợp Công ty vừa có hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu, vừa có hàng hoá, dịch vụ bán trong nước thì Công ty phải hạch toán riêng số thuế GTGT đầu vào sử dụng cho sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu. Trường hợp không hạch toán riêng được thì số thuế giá trị gia tăng đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu được xác định theo tỷ lệ giữa doanh thu của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu trên tổng doanh thu hàng hóa, dịch vụ của các kỳ khai thuế giá trị gia tăng tính từ kỳ khai thuế tiếp theo kỳ hoàn thuế liền trước đến kỳ đề nghị hoàn thuế hiện tại.

Ngày 06/11/2024 Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh ban hành Công văn 9946/CTQNI-TTHT về chính sách thuế giá trị gia tăng, theo đó :

Trường hợp Công ty cung cấp dịch vụ cho doanh nghiệp chế xuất tại khu công nghiệp thì thực hiện xác định ranh giới địa lý của khu phi thuế quan và áp dụng thuế suất thuế GTGT theo nguyên tắc sau:

- Khu phi thuế quan là phân khu công nghiệp dành cho doanh nghiệp chế xuất được ngăn cách với lãnh thổ bên ngoài bằng hệ thống tường rào, có cổng và cửa ra, vào, bảo đảm điều kiện cho sự kiểm tra, giám sát, kiểm soát của cơ quan hải quan và các cơ quan chức năng có liên quan theo quy định áp dụng đối với khu phi thuế quan quy định tại pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.
- Trường hợp doanh nghiệp cung cấp dịch vụ cho doanh nghiệp chế xuất nhưng không đáp ứng tiêu dùng trong khu phi thuế quan theo quy định tại điểm b Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính thì không thuộc trường hợp áp dụng thuế suất thuế GTGT 0%.

Ngày 27/11/2024 Tổng cục Thuế ban hành Công văn 5512/TCT-CS về chính sách thuế giá trị gia tăng, theo đó :

Tỷ lệ 10% trên doanh thu của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu để xác định số thuế GTGT được hoàn của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu được xác định theo từng kỳ hoàn thuế.

Ngày 27/11/2024 Tổng cục Thuế ban hành Công văn 5510/TCT-CS về chính sách thuế giá trị gia tăng, theo đó :

Trường hợp cơ sở kinh doanh trước khi chuyển đổi thành doanh nghiệp chế xuất và được áp dụng chính sách thuế đối với doanh nghiệp chế xuất thì thuộc đối tượng áp dụng chính sách thuế GTGT theo quy định pháp luật thuế GTGT.

Các thông tin trên Bản tin của Công ty Kiểm toán CPA VIETNAM được chúng tôi cập nhật từ các văn bản pháp quy do các cơ quan nhà nước ban hành trên các phương tiện thông tin đại chúng và cho mục đích tham khảo. Bản tin này nhằm chuyển tới Quý vị các thông tin khái quát không bao gồm toàn bộ các nội dung cụ thể có liên quan và không được sử dụng như các thông tin tư vấn cụ thể. Các tổ chức/cá nhân nếu muốn áp dụng các quy định khái quát trong tài liệu này vào trường hợp cụ thể nào đó đều cần phải có sự tham khảo ý kiến của các chuyên gia tư vấn của chúng tôi. Do vậy Công ty Kiểm toán CPA VIETNAM sẽ không chịu bất cứ thiệt hại do kết quả của việc người đọc chỉ dựa vào các thông tin khái quát trong tài liệu này.

CPAVIETNAM



Trụ sở chính

Tầng 8, Cao ốc Văn
phòng VG Building, 235
Nguyễn Trãi, Q. Thanh
Xuân, TP. Hà Nội.

Tel : 024 3783 2121

Fax: 024 3783 2122



VP. Đại diện

Tầng 3, tòa B Cao ốc
Văn phòng VG Building.
Số 235 Nguyễn
Trãi, Thanh Xuân, TP.
Hà Nội.

Tel : 024 6666 6368

Fax: 024 6666 6368



CN. Miền Nam

Tầng 4, Tòa nhà
Hoàng Anh Safomec,
7/1 Thành Thái, P.14,
Q.10, TP. Hồ Chí
Minh.

Tel : 028 3832 9969

Fax: 028 3832 9959



CN. Miền Bắc

Số 97 Trần Quốc Toản,
phường Trần Hưng Đạo,
quận Hoàn Kiếm, TP.
Hà Nội.

Tel : 024 7306 1268

Fax: 024 7306 1269